TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-PT
Ngày 11 tháng 03 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Ngô Thị Hà.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thuỷ và bà Hoàng Thị Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2026/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2025/HS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hoá. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 09/2026/QĐXXPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2026.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 22/12/1935 tại Thanh Hoá; CCCD số: 038035000412; trú tại: thôn C, xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: hưu trí; văn hóa: 06/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Đậu Thị Đ; có vợ là Lê Thị P và có 09 con; tiền án, tiền sự: không; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã N, T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút, ngày 16/8/2025, tại nhà ông Nguyễn Văn T1 ở thôn C, xã N, tỉnh Thanh Hóa, do mâu thuẫn nảy sinh giữa bố con trong cuộc sống sinh hoạt thường ngày nên ông Nguyễn Thanh T, là bố đẻ của ông T1 đã

lấy một con dao quắm dài 70cm ở phòng ngủ dọa chém ông T1, ông T1 dùng ghế gỗ khống chế và giật được con dao từ tay ông T. Ông T tiếp tục vào bếp lấy một con dao bài dài 37cm ra chém ông T1, ông T1 dùng ghế khống chế để giật dao nhưng không được. Ông T vung dao chém một nhát về phía ông T1 nhưng ông T1 tránh được, ông T tiếp tục vung dao chém nhát thứ 2 từ trên xuống dưới về phía ông T1, ông T1 giơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém trúng mặt ngoài cẳng tay trái.

Tại Bản kết luận giám định số 559/KLTTCT-PYTH, ngày 16/9/2025, Trung tâm Pháp y và Giám định y khoa tỉnh T kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông T1 tại thời điểm giám định là: 12%.

Tại Kết luận giám định số 3378/KTHS ngày 10/9/2025, Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: 01 vật có kí hiệu "NHÍP" gửi giám định là dao sắc, thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao".

Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát, trích xuất 02 tệp video từ camera lắp đặt tại phòng bếp của gia đình ông T1 đã ghi lại một phần nội dung, diễn biến vụ án, được lưu trữ vào 01 USB màu trắng bạc. Tại Kết luận giám định số 3657/KL-KTHS, ngày 25/9/2025, thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp video lưu trong các mẫu vật gửi giám định; Trích xuất 08 ảnh từ tệp video gửi giám định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2026/HS-ST ngày 11/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hoá đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 304; điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 12 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng". Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/12/2025 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 26/02/2026, bị cáo kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo; bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị hại giữ nguyên ý kiến như trên. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 282; điểm b, d khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2026/HS-ST ngày 11/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa theo hướng: Hủy một

phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích"; xử phạt bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của bị hại, người tố giác; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16/8/2025, tại nhà ông Nguyễn Văn T1 ở thôn C, xã N, tỉnh Thanh Hóa, do mâu thuẫn phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày giữa bố con, ông T đã lấy 01 con dao quắm dài 70cm đe dọa chém ông T1, ông T1 dùng ghế khống chế và giật được dao, ông T tiếp tục vào bếp lấy 01 con dao bài dài 37cm chém trúng mặt ngoài cẳng tay trái của ông T1, làm ông T1 bị tổn thương cơ thể 12%. Bị cáo sử dụng dao sắc chém ông T1, thuộc danh mục dao có tính sát thương cao. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo T vào ngày 16/8/2025 sử dụng dao có tính sát thương cao chém ông T1 gây thương tích 12%, đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 304 và Điều 134 của BLHS.

Tại thời điểm xét xử sơ thẩm việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo T cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là có căn cứ. Tuy nhiên, tại Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, theo đó, trường hợp người có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm sức khỏe người khác gây thương tích từ 11% trở lên thì người thực hiện hành vi bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội theo Điều 304 và Điều 134 của BLHS, đồng thời, không xác định việc sử dụng dao có tính sát thương cao là tình tiết dùng vũ khí để định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Hướng dẫn trên phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 52 của BLHS. Vì vậy, có căn cứ xác định hành nêu trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của BLHS thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Mặt khác, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự thể hiện ý chí tự nguyện không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo T về tội "Cố ý gây thương tích". Vì vậy, có căn cứ hủy phần bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" hủy phần hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với tội danh này, đồng thời đình chỉ xét xử đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Đối với tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, ngoài ra bị cáo sinh năm 1935 đến nay đã 91 tuổi, là người già, sức khỏe yếu nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của BLHS giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 NQ số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b, d khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T, sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2025/HSST ngày 11/12/2025 của Toà án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hoá, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 304; các điểm s, o khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của BLHS. Điều 155 và Điều 282 của BLTTHS. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Hủy một phần bản án Hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 11/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thanh Hóa đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích". Đình chỉ xét xử vụ án đối với bị cáo Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích".

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã N, tỉnh Thanh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- CQ THAHS Công an tỉnh;
- TA; VKS và THADS KV 9;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ; Toà Hình sự; HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Thị Hà